

Số: 419/BC-UBND

Chư Pưh, ngày 07 tháng 12 năm 2018

BÁO CÁO

Tình hình quản lý thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện Chư Pưh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

Thực hiện công văn số 1204/STTTT-KHTC ngày 20/11/2018 của sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Gia Lai về việc báo cáo tổng kết ngành thông tin và truyền thông năm 2018. UBND huyện Chư Pưh báo cáo như sau:

I. Tình hình quản lý thông tin và truyền thông năm 2018

1. Thực trạng lĩnh vực thông tin và truyền thông

a) Lĩnh vực Công nghệ thông tin:

- Để thực hiện tốt công tác quản lý, phát triển trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 743/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử huyện Chư Pưh.

- *Phần mềm quản lý văn bản và điều hành:* Đã được sử dụng chính thức tại 27 cơ quan, đơn vị huyện và 09 UBND các xã, thị trấn. Hầu hết các cơ quan đều đã thực hiện chức năng luân chuyển văn bản điện tử qua phần mềm theo quy chế đề ra, liên thông văn bản 03 cấp (xã, huyện, tỉnh), đảm bảo tính bảo mật, nhanh, tiết kiệm. 100% văn bản đến, văn bản đi tại UBND huyện, các phòng, ban đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn (trừ văn bản mật) được số hóa, ký số (95% văn bản đi được ký số) và nhập trên hệ thống QLVBĐH. Văn phòng HĐND-UBND huyện tổ chức nhiều đợt hướng dẫn sử dụng phần mềm QLVBĐH cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức sử dụng. Trong năm 2018, UBND huyện đã tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả hệ thống phần mềm giao việc có tích hợp trên hệ thống QLVBĐH cấp huyện.

- *Phần mềm một cửa điện tử:* UBND huyện đã triển khai thực hiện tiếp nhận tất cả các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết tại Bộ phận một cửa huyện. Trong năm 2018, đã tiến hành tích hợp hệ thống Một cửa điện tử vào hệ thống QLVBĐH. Phần mềm Một cửa điện tử giúp cho việc luân chuyển hồ sơ giải quyết công việc được thuận tiện, nhanh, kịp thời tại các cơ quan hành chính nhà nước huyện. Việc theo dõi kết quả giải quyết hồ sơ được thực hiện công khai, minh bạch, giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng theo dõi kết quả giải quyết hồ sơ hành chính theo quy trình quy định.

- *Hệ thống hội nghị trực tuyến:* Trang bị đầy đủ cơ sở vật chất thiết bị hoạt động tại điểm cầu UBND huyện, có cán bộ chuyên trách, hệ thống hội nghị trực tuyến luôn thông suốt về tỉnh. Trong năm 2018, đã phục vụ trên 18 hội nghị trực tuyến cấp tỉnh - huyện, góp phần tiết kiệm nhân lực, thời gian và kinh phí.

- *Tình hình sử dụng thư điện tử:* Đã đăng ký cho 100% các cơ quan

chuyên môn thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn và cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; 95% tài khoản được sử dụng, có trên 92% hộp thư được sử dụng thường xuyên, số còn lại ít hoặc chưa sử dụng là do thường xuyên bị lỗi, chậm.

- *Cổng/Trang thông tin điện tử huyện*: Được duy trì ổn định, thông tin kịp thời hoạt động chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện và của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện, bình quân 03 tin, bài, văn bản mới/ngày. Tin bài thường xuyên cập nhật trong ngày, từ 20 cộng tác viên thuộc các phòng, ban, ngành huyện và UBND các xã, thị trấn thu thập; bố trí đầy đủ nguồn kinh phí cho hoạt động. Việc tiếp nhận và trả lời ý kiến công dân trên Cổng/Trang thông tin điện tử tiếp tục được thực hiện thông qua mục Bạn đọc hỏi - Cơ quan chức năng trả lời đã kịp thời trả lời đầy đủ, thể hiện được tinh thần trách nhiệm và hình ảnh gần gũi, thân thiện của chính quyền với người dân, doanh nghiệp. Niềm yết đầy đủ về TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, Hệ thống ISO 9001:2008 đã được phê duyệt và công bố; thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin của huyện trên Cổng thông tin điện tử.

- *Công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin*: UBND huyện tiến hành thuê hệ thống máy chủ tại Trung tâm CNTT và Truyền thông tỉnh để sử dụng các phần mềm ứng dụng: Trang bị hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, hệ thống sao lưu bảo trì. Thường xuyên thực hiện sao lưu dữ liệu dự phòng qua thiết bị như: sao lưu trên máy tính khác; trên ổ cứng di động hoặc USB. Việc sao lưu dữ liệu dự phòng được thực hiện định kỳ hàng tuần, hàng tháng đối với máy chủ. Thực hiện nội quy và quy chế bảo đảm an toàn an ninh thông tin: 100% các máy tính ở các phòng, ban thuộc huyện đều được trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền, các máy tính cá nhân có đặt mật khẩu cá nhân, tránh trường hợp sao chép, xóa dữ liệu qua việc chia sẻ dữ liệu.

- *Tình hình nguồn nhân lực và phát triển nguồn nhân lực về CNTT của cơ quan, đơn vị*: Có 01 kỹ sư công nghệ thông tin ở Văn phòng HĐND-UBND huyện, 01 cử nhân công nghệ thông tin ở Phòng Văn hóa - Thông tin đảm bảo chuyên trách. Cấp huyện: 100% cán bộ, công chức đều có chứng chỉ A-CNTT hoặc chuẩn kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin; ở cấp xã: 100% công chức xã đạt chứng chỉ A-CNTT, 80% cán bộ có tin học cơ bản. Có 32 cán bộ, công chức cấp huyện, xã đã được cấp chứng chỉ chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản. Trong năm 2018, UBND huyện đã đầu tư 450,28 triệu đồng đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin.

- *Tình hình ứng dụng CNTT của các UBND các xã, thị trấn*:

+ *Phần mềm QLVBDH*: Đã được sử dụng chính thức tại 09/09 đơn vị hành chính cấp xã. Hầu hết các cơ quan được tập huấn phần mềm QLVBDH đều đã thực hiện chức năng luân chuyển văn bản điện tử qua phần mềm theo quy chế đề ra, liên thông văn bản 03 cấp (xã, huyện, tỉnh), đảm bảo tính bảo mật, nhanh, tiết kiệm đảm bảo 100% văn bản đến, văn bản đi của UBND các xã, thị trấn (trừ văn bản mật) được số hóa, ký số và nhập trên hệ thống QLVBDH.

+ *Trang thông tin điện tử cấp xã*: Đã đầu tư xây dựng 09 Trang thông tin điện tử cấp xã được tích hợp vào Cổng thông tin điện tử của huyện. 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, Hệ thống ISO 9001:2008 đã

được phê duyệt và công bố được niêm yết; thường xuyên cập nhật đầy đủ thông tin của xã trên Trang thông tin điện tử.

+ *Thư điện tử công vụ*: Đã đăng ký cho 100% UBND các xã, thị trấn, thường xuyên có 95% tài khoản được sử dụng cho việc trao đổi văn bản, thông báo giữa các đơn vị.

b) Lĩnh vực Bưu chính, viễn thông

- Hệ thống mạng truyền dẫn cáp quang đã được phủ kín trên 8 xã, thị trấn riêng Chư Don do tình hình đồi núi cao nên vẫn đang sử dụng mạng 3G; hệ thống mạng lưới điện thoại cũng như mạng Internet hầu hết đã đến với từng người dân đáp ứng được nhu cầu về thông tin liên lạc của người dân.

- Toàn huyện có 37 trạm BTS tăng 05 trạm so với cùng kỳ: trung tâm viễn thông 5 có 10 trạm, trong đó 08 trạm đã được cấp phép 02 trạm thuê MobiFone. Tập đoàn VIETTEL có 16 trạm đã được cấp phép, MobilFone có 13 trạm đã được cấp phép trong đó có 02 trạm dung chung với Viễn thông 5.

- Có tổng số 31 điểm kinh doanh dịch vụ Internet (*trong đó 29 hộ đã được cấp giấy đủ điều kiện kinh doanh*) 2 điểm đang được hướng dẫn hoàn tất thủ tục cấp mới giấy đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

- Hiện nay, trên địa bàn huyện có 5 điểm Bưu điện văn hóa xã và 01 Bưu cục cung cấp dịch vụ điện thoại đến người dân không tăng so với cùng kỳ, trong đó 100% các xã thị trấn có báo đến trong ngày.

c) Lĩnh vực báo chí, xuất bản, phát thanh, truyền hình

- Chỉ đạo Đài Truyền thanh-TH huyện, 9 Đài truyền thanh cơ sở chấp hành nghiêm các quy định về sử dụng tần số và giấy phép hoạt động tần số của đài. Đến nay, Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện, Đài truyền thanh cấp xã đã có giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện đúng theo quy của pháp luật.

- Thực hiện nghiêm chỉnh Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Gia Lai (kèm theo Quyết định số 09/2014/QĐ-UBND ngày 27/6/2014 của UBND tỉnh Gia Lai).

- UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 141/KH-UBND ngày 07/11/2018 về việc ban hành kế hoạch hành động công tác thông tin đối ngoại giai đoạn 2018-2021. Huyện đã chú trọng công tác thông tin đối ngoại, cơ bản có sự phối hợp giữa các ngành, các cấp bám sát các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về thông tin đối ngoại; chủ trương, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện.

Chấp hành nghiêm túc chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật Nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại theo các quy định hiện hành.

- Công tác quản lý nhà nước về hoạt động in, photocopy và phát hành xuất bản phẩm. Trên địa bàn huyện có 03 cơ sở in, giảm 01 điểm so với cùng kỳ năm ngoái; tổng số lao động tại cơ sở 10; có 14 cơ sở photocopy, giảm 02 cơ sở so với năm ngoái (14 cơ sở); có 02 điểm bán sách; tổng số lao động 12; không tăng so với năm ngoái.

Trong năm 2018, số máy thu và phát sóng truyền thanh, truyền hình huyện hoạt động tương đối ổn định, mỗi năm truyền hình phát sóng được - TT: FM: 15.330h đạt 100%KH, Truyền hình: 5.400h đạt 100%KH.

- Đối với đài truyền thanh không dây các xã, thị trấn: 9/9 xã, thị trấn đều có Trạm truyền thanh không dây (FM). Tổng số 92 cụm loa. Nhìn chung các Đài Truyền thanh trên địa bàn huyện đều hoạt động khá tốt, thực hiện việc tiếp phát sóng các chương trình của Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài PT-TH tỉnh và Đài Truyền thanh-TH huyện đầy đủ, phục vụ tốt công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị địa phương, với khung thời lượng tiếp phát sóng khoảng 4h/ngày.

d) Hoạt động kiểm tra TT&TT

- Trong năm 2018, Đoàn kiểm tra liên ngành của huyện (do Trưởng phòng Văn hoá và Thông tin huyện làm Trưởng đoàn) đã tiến hành kiểm tra 4 đợt; kiểm tra các đại lý Internet, cơ sở mua bán SIM điện thoại di động trả trước, các cửa hàng sách, cơ sở Photocopy. Đối tượng kiểm tra, tập trung vào các cơ sở, hộ kinh doanh. Trong quá trình kiểm tra, Đoàn đã tiến hành nhắc nhở 31 đại lý Internet cần chấp hành tốt hơn nữa các quy định của pháp luật thuộc ngành nghề đang kinh doanh; đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 4.500.000 triệu đồng đối với 13 cơ sở kinh doanh vi phạm các lỗi: *(Khoản 1 Điều 32 nghị định 174 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện)*.

2. Những khó khăn, tồn tại trong quản lý và phát triển về TT&TT:

a) Hạn chế, tồn tại, nguyên nhân:

- Công tác quản lý chưa quyết liệt nhất là đối với cấp xã; chất lượng, hiệu quả thông tin, tuyên truyền chưa cao; hoạt động của các Điểm Bưu điện - Văn hóa xã còn nhiều khó khăn; cơ sở vật chất của một số Đài Truyền thanh cấp xã xuống cấp ảnh hưởng đến chất lượng công tác tuyên truyền; nhân lực ngành thông tin và truyền thông còn thiếu và hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ; công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chưa chặt chẽ, thường xuyên, liên tục... Hoạt động thông tin và truyền thông là một lĩnh vực tương đối rộng lớn, liên quan đến nhiều đối tượng.

- Các khó khăn, vướng mắc: Kinh phí để bố trí cho công tác quản lý nhà nước cũng như đầu tư cho lĩnh vực thông tin và truyền thông còn nhiều hạn chế. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực báo chí, xuất bản, photocopy gặp nhiều khó khăn.

- *Nguyên nhân:* Nhân lực quản lý trong lĩnh vực thông tin và truyền thông tại cơ sở còn yếu và thiếu. Cán bộ bố trí ở các đài truyền thanh không dây ở các xã, chủ yếu là hình thức kiêm nhiệm, không có trình độ chuyên môn, chỉ biết mở máy và tắt máy, không có khả năng sửa chữa, khắc phục các hư hỏng nhỏ. Đây là một trong những khó khăn, tồn tại chủ quan cần được khắc phục trong thời gian tới. Tốc độ phát triển trong lĩnh vực thông tin và truyền thông nhanh và mạnh. Các đơn vị kinh doanh viễn thông còn mang nặng doanh thu, báo cáo của các doanh nghiệp chưa kịp thời.

b) Kiến nghị, đề xuất:

- Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh phương án

hỗ trợ các xã, thị trấn thêm đường truyền Internet tốc độ cao; hỗ trợ kinh phí cho địa phương trang bị, nâng cấp các trang thiết bị công nghệ mới, máy vi tính cho các đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn đã xuống cấp. Mở thêm một số lớp ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ công chức trên địa bàn huyện Chư Pưh. Chỉ đạo các doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực viễn thông tổ chức các lớp tập huấn tại các huyện, nhằm trang bị đầy đủ các quy định của pháp luật cho các hộ kinh doanh trong lĩnh vực Internet.

- Đề nghị Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh tiếp tục hỗ trợ huyện Chư Pưh khắc phục những khó khăn về hệ thống phần mềm để việc triển khai thực hiện các ứng dụng công nghệ thông tin từ tỉnh đến huyện và xã ngày càng hoàn thiện và tốt hơn.

II. Phương hướng nhiệm vụ trong năm 2019

1. Lĩnh vực công nghệ thông tin:

- *Thuê bảo trì, bảo dưỡng hệ thống nội bộ:* Hệ thống quản lý văn bản điều hành, hệ thống “một cửa điện tử”, Cổng/Trang thông tin điện tử và hệ thống hội nghị truyền hình, cập nhập kịp thời các thủ tục hành chính theo các văn bản chỉ đạo của của tỉnh. Kinh phí: 60.000.000đ (5.000.000 đ/tháng).

- Xây dựng một cửa điện tử cấp xã: Đầu tư phần cứng, hạ tầng CNTT, thiết bị cho cấp xã thực hiện một cửa điện tử. kinh phí: 1,861 tỷ đồng.

- Xây dựng hội nghị truyền hình cấp xã: Đầu tư phần cứng, hạ tầng CNTT, thiết bị cho cấp xã thực hiện một cửa điện tử. kinh phí: 1,325 tỷ đồng.

- Thuê dịch vụ máy chủ: 60.000.000đ (5.000.000 đ/tháng).

- Thuê đường truyền Internet, IP tĩnh: Đường truyền IP tĩnh cho máy chủ, đường truyền Internet cho tòa nhà UBND huyện, một cửa và tiếp công dân huyện, đường truyền riêng cho thiết bị họp trực tuyến. Kinh phí: 16.100.000đ.

- Chi duy trì Cổng tin điện tử của huyện: Nhuận bút tin bài cho cộng tác viên và Ban biên tập. Kinh phí: 165.000.000đ

2. Lĩnh vực Truyền thông, xuất bản

- Tăng cường công tác kiểm tra đối với các đại lý Ineternet, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

- Quản lý tốt hoạt động mua bán SIM điện thoại đối với các Điểm đăng ký thuê bao trả trước của các cơ sở được doanh nghiệp viễn thông uỷ quyền.

- Thông báo cho các hộ kinh doanh đại lý Internet thực hiện việc cấp mới giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

- UBND huyện cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn có hệ thống đài truyền thanh không dây thực hiện đúng các quy định về tần số cho phép. Thực hiện việc gia hạn Giấy phép tần số khi hết thời hạn. Kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng hệ thống thiết bị máy phát, sửa chữa hệ thống loa không dây bị hư hỏng.

- Hướng dẫn đài huyện, đài xã tăng cường hoạt động tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của huyện, xã đến nhân dân.

- Quản lý tốt hoạt động của các cơ sở in, photocopy, nhà sách trong việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

3. Lĩnh vực bưu chính viễn thông

- Chỉ đạo các đơn vị: Bưu điện huyện, các doanh nghiệp viễn thông đứng chân trên địa bàn huyện chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động phục vụ, kinh doanh. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo về đơn vị quản lý nhà nước.

- Chỉ đạo các điểm bưu điện văn hoá xã tăng cường sách báo phục vụ nhân dân, luân chuyển sách từ Thư viện huyện về phục vụ nhu cầu đọc của nhân dân các xã vùng xa, vùng sâu. Phối hợp tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ tại bộ phận một cửa cấp xã:

4. Hoạt động kiểm tra TT&TT: Tăng cường công tác kiểm tra liên ngành trong các lĩnh vực: Internet, phát hành xuất bản, cơ sở in ấn, các cửa hàng mua bán SIM điện thoại, các Điểm đăng ký thông tin thuê bao trả trước.

Trên đây là báo cáo tình hình thông tin và truyền thông của UBND huyện Chu Puh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, VHTT, CNTT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Rah Lan Lân

BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ KIỂM TRA, TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ' KHIẾU NẠI, TỐ CÁO KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH LĨNH VỰC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

TT	Lĩnh vực kiểm tra	Tổng số cuộc kiểm tra	Tổng số trường hợp bị kiểm tra		Xử lý vi phạm hành chính				Các hình thức phạt bổ xung	Ghi chú
			Tổ chức doanh nghiệp	Cá nhân, hộ kinh doanh	Số trường hợp đã xử lý	Hình thức xử lý vi phạm hành chính		Tổng số tiền đã phạt		
						Cảnh cáo	Phạt tiền			
01	Internet, trò chơi điện tử	04		31	13	01	4.500.000	4.500.000	0	
02	Thuê bao di động trả trước	04		12		0			0	
03	xuất bản	04		01		0			0	
04	Bưu chính, chuyển phát	0		0		0			0	
05	Truyền thanh -Truyền hình	0		0		0			0	
06	công nghệ thông tin điện tử	0		0		0			0	

II KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ' KHIẾU NẠI, TỔ CÁO, KIẾN NGHỊ PHẢN ÁNH

TT	DANH MỤC	Tổng số đơn tiếp nhận	Nội dung làm việc	Kết quả giải quyết			Thời gian giải quyết	Ghi chú
				Đã giải quyết	Chuyển cơ quan có thẩm quyền	Chưa giải quyết		
01	Khiếu nại	0	0	0	0	0	0	
02	Tổ cáo	0	0	0	0	0	0	
03	Kiến nghị, Phản ánh	0	0	0	0	0	0	